

“TỨ ĐẠI ĐĂNG KHOA” - BỐN THẾ HỆ CÙNG HIỂN DANH TRONG KỶ TUYỂN CHỌN BÀI HAY TRÊN TẠP CHÍ DÂN TỘC HỌC NĂM 2008

VƯƠNG XUÂN TÌNH

Râng cao chất lượng Tạp chí Dân tộc học không chỉ là mục đích của những người có trách nhiệm với tờ Tạp chí, mà còn là mong muốn của tất cả bạn đọc gần xa. Tuy nhiên, nâng cao *nh- thế nào và bằng cách nào* vẫn luôn là thách thức. Khác với nhiều tờ báo mà việc xuất bản chủ yếu dựa trên nguồn bài của lực lượng phóng viên ở bản báo, nguồn bài của các tạp chí khoa học, trong đó có Tạp chí Dân tộc học, hầu hết đều từ đội ngũ cộng tác viên. Điều đó có nghĩa, Tạp chí khó có thể dùng biện pháp hành chính để nâng cao chất lượng các bài viết. Và điều đó còn có nghĩa, chất lượng của Tạp chí phụ thuộc rất nhiều vào sự trợ thành của ngành Dân tộc học/Nhân học nước nhà.

Song, sự sáng tạo vẫn có con đường riêng của nó, và không phải lúc nào chất lượng khoa học của mỗi tác phẩm cũng tỉ lệ thuận với điều kiện vật chất hay vị trí xã hội của tác giả. Bởi nếu vậy, sẽ không lý giải nổi tại sao trong điều kiện vật chất cực kỳ khó khăn của những năm tháng chiến tranh và thời kỳ bao cấp mà nhà Dân tộc học Nguyễn Từ Chi vẫn sáng tạo nên những tác phẩm bất hủ như *Cõi sống và cõi chết trong quan niệm cổ truyền của người Mường, Hoa văn Mường, Cơ cấu tổ chức làng Việt cổ truyền ở Bắc Bộ...* Có lẽ ở đây, ngoài tài năng của ông, chỉ có thể giải thích nguồn gốc chất lượng của những tác phẩm ấy là lòng tự trọng và sự đam mê khoa học.

Từ cách nhìn nhận ấy, vừa qua, lãnh đạo, Hội đồng Biên tập và Ban Biên tập Tạp

chí Dân tộc học đã thống nhất hàng năm thực hiện tuyển chọn những bài hay. Mục đích của tuyển chọn là để vinh danh những tập thể, cá nhân có công trình nghiên cứu tốt; qua đó, nhằm nâng cao chất lượng của Tạp chí, đồng thời góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành Dân tộc học/Nhân học Việt Nam. Đây cũng là một hoạt động trong lộ trình của Tạp chí để tiến tới xây dựng giải thưởng hàng năm. Những bài hay sẽ được dịch sang tiếng Anh và tiếp tục được công bố trên số tiếng Anh của Tạp chí vào thời gian thích hợp.

Bài hay được xác định là bài, ngoài đáp ứng tốt các yêu cầu trong *Thể lệ* gửi bài cho Tạp chí, phải có phát hiện mới và ưu tiên cho những bài có tiếp cận theo hướng Nhân học. Qua xem xét, những bài của các tác giả sau đây đã được Ban Biên tập tuyển chọn là bài hay của Tạp chí Dân tộc học năm 2008:

1. *Mối quan hệ trong quá trình phát triển lịch sử của các dân tộc trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương*, của Phan Hữu Dật, trong Số 2.

2. *Biến đổi trong tập quán ăn uống của người Sán Dìu tỉnh Thái Nguyên*, của Nguyễn Thị Quế Loan, trong Số 2.

3. *Tìm cốt lõi âm - Hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm qua lăng kính báo chí thời Đổi mới*, của Nguyễn Anh Tuấn, trong Số 4.

4. *Vốn xã hội trong đô thị: Một nghiên cứu Nhân học về hành động tập thể ở một dự án phát triển đô thị tại Hà Nội*, của Nguyễn Vũ Hoàng, trong Số 5.

5. *Vài ph-ong diện trong tục cúng tế tổ tiên của ng-ời Hàn (Qua đối sánh với tục thờ phụng tổ tiên của ng-ời Việt)*, của Cao Thế Trình, trong Số 5.

Năm bài viết của 5 tác giả đề cập tới những chủ đề nghiên cứu rất khác nhau, nh-ng điểm giống nhau là đều có chiều sâu về học thuật. Những vấn đề của bài viết đ-ợc đặt trong bối cảnh nghiên cứu của đồng nghiệp ở trong n-ớc hoặc quốc tế, trên cơ sở đó, có sự so sánh, đối chiếu, liên t-ởng và đúc kết. Điều đó có nghĩa, các nghiên cứu này đã v-ợt qua hạn chế của lối viết nặng về miêu thuật mà không ít các công trình Dân tộc học của n-ớc ta thời gian qua th-ờng mắc phải.

Trong bài *Mối quan hệ trong quá trình phát triển lịch sử của các dân tộc trong khu vực châu Á - Thái Bình D-ong*, bằng bề dày của tri thức, tác giả Phan Hữu Dật đã chứng minh: Các dân tộc tại khu vực này từ xa x-a không phải sống cô lập mà đã có những mối quan hệ, giao l-u, chí ít là từ thời đại hậu kỳ đá cũ, cách đây 4-5 vạn năm, trên các lĩnh vực nh- nhân chủng, ngôn ngữ, lịch sử, văn hoá. Tổng kết quá trình phát triển của mối quan hệ, tác giả rút ra nhận xét thú vị về hai h-ớng giao l-u của các dân tộc trong khu vực: Một dạng theo hình tròn, chạy theo lòng chảo, từ bờ biển phía Tây sang bờ biển phía Đông của Thái Bình D-ong và có lúc ng-ợc lại; một dạng theo đ-ờng thẳng xuyên Thái Bình D-ong, từ Tây sang Đông, từ Bắc xuống Nam và ng-ợc lại. Từ vị trí đ-ong đại để nhìn nhận, tác giả cho rằng sự hợp tác hiện nay trong khối APEC là đỉnh cao của mối quan hệ mà từ tr-ớc đến giờ ch-a khi nào đạt tới. Tuy bài viết là của một vị Giáo s- Tiến sĩ, ng-ời góp phần quan trọng cho sự hình thành của ngành Dân tộc học Việt Nam, song bạn đọc vẫn không khỏi ngạc nhiên khi biết rằng ông viết công trình này ở tuổi 80. Tuổi 80 mà bút lực vẫn thật dồi dào và sung sức!

Bài viết *Vài ph-ong diện trong tục cúng tế tổ tiên của ng-ời Hàn (Qua đối sánh với tục thờ phụng tổ tiên của ng-ời Việt)* của PGS. TS. Cao Thế Trình đ-ợc chất lọc từ kết quả nghiên cứu của ông trong đề tài cấp bộ về so sánh văn hoá dân gian của ng-ời Việt và ng-ời Hàn. Tôi muốn giới thiệu bài này kế tiếp bài của GS. TS. Phan Hữu Dật mà không theo trật tự thời gian đăng tải trên Tạp chí, vì tác giả Cao Thế Trình có thể đại diện cho các nhà Dân tộc học Việt Nam ở lứa tuổi 50. Nói tuổi tác của nhau, với một số ng-ời đôi khi là huy kỵ, song trong tr-ờng hợp này xin đ-ợc l-ợng thứ, bởi tôi chỉ muốn dùng nó để phân tích và đánh giá về h-ớng phát triển của nền Dân tộc học/Nhân học n-ớc nhà. Bằng ph-ong pháp so sánh, trong bài viết này, tác giả Cao Thế Trình đã có nhiều khám phá về điểm t-ong đồng và dị biệt trong tục thờ cúng tổ tiên của ng-ời Hàn và ng-ời Việt, qua xem xét về đối t-ợng thờ phụng, bố trí bàn thờ và lễ vật, nghi lễ thờ phụng. Tác giả cho rằng, nguyên nhân chủ yếu của sự giống nhau trong tục thờ cúng tổ tiên của hai dân tộc là đều chịu ảnh h-ớng nhất định của Nho giáo. Còn điểm khác biệt là do trong quá trình ảnh h-ớng, những quy định thờ cúng tổ tiên của Nho giáo đã bị khúc xạ bởi các điều kiện tự nhiên, lịch sử, xã hội, văn hoá ở mỗi n-ớc.

Chất lọc từ kết quả luận án Tiến sĩ về văn hoá ẩm thực của ng-ời Sán Dìu đ-ợc hoàn thành tại Viện Dân tộc học, với bài viết *Biến đổi trong tập quán ăn uống của ng-ời Sán Dìu tỉnh Thái Nguyên*, Nguyễn Thị Quế Loan đã đề cập tới một nội dung quan trọng trong đời sống ẩm thực của tộc ng-ời này. Với một nỗ lực khi nghiên cứu về biến đổi, chị đã thuyết phục ng-ời đọc bằng cách khái quát các đặc điểm ẩm thực truyền thống của ng-ời Sán Dìu, phân tích xu h-ớng biến đổi

của những đặc điểm ấy. Khi thực hiện phân tích, tác giả đã đặt văn hoá ẩm thực của người Sán Dìu ở địa phương theo nhiều chiều kích: Trong mối quan hệ với sự thay đổi của điều kiện tự nhiên, với sự phát triển kinh tế, với giao lưu văn hoá tộc người, và với đổi thay trong hệ giá trị văn hoá của chính tộc người được nghiên cứu... Nguyễn Thị Quế Loan có thể đại diện cho thế hệ những người nghiên cứu Dân tộc học/Nhân học ở lứa tuổi 30 - thế hệ chịu nhiều ảnh hưởng của việc chuyển từ Dân tộc học sang Nhân học ở Việt Nam. Trong công trình này, có thể thấy dấu ấn của sự chuyển đổi đó: Tác giả của nó đã bám sát đời sống đương đại - một địa hạt - ưu tiên trong mối quan tâm của Nhân học.

Sinh năm 1981, Nguyễn Vũ Hoàng có thể đại diện cho thế hệ những người nghiên cứu Dân tộc học/Nhân học ở lứa tuổi 20. Ngay tiêu đề bài viết của anh đã mang đậm chất Nhân học: *Vốn xã hội trong đô thị: Một nghiên cứu Nhân học về hành động tập thể ở một dự án phát triển đô thị tại Hà Nội*. Bài viết này được đúc rút từ luận văn thạc sĩ của anh hoàn thành tại trường Đại học Vrije Amsterdam - Hà Lan, phản ánh quá trình đấu tranh chống tham nhũng của người dân ở một khu dân cư - tại Hà Nội. Qua nghiên cứu, tác giả đã phát hiện một vấn đề lý thú: Đô thị, nơi luôn được quan niệm là điển hình của lối sống cá nhân, “nhà nào biết nhà ấy”, nhưng trong trường hợp này - cuộc đấu tranh chống tham nhũng, người dân đã gắn kết chặt chẽ vì lợi ích của họ và vì công lý. □ Ở đây, tinh thần cộng đồng được đề cao và vốn xã hội của cá nhân và tập thể được phát huy. Bài viết của Nguyễn Vũ Hoàng còn cho thấy khả năng của Nhân học trong tìm hiểu những vấn đề hiện đại và góp vào hướng nghiên cứu Nhân học đô thị ở Việt Nam - một lĩnh vực còn ít được quan tâm.

Cùng tuổi với Nguyễn Vũ Hoàng, Nguyễn Anh Tuấn hoàn thành luận văn thạc sĩ ở trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội và bài viết *Tìm cốt ng-ời âm - Hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm qua lăng kính báo chí thời Đổi mới*, cũng được rút ra từ luận văn đó. □ Hiện tượng đầu tiên của người được là thấy sự can đảm của tác giả khi nghiên cứu một đề tài hay nh-ng hóc búa. Đây là một nghiên cứu theo hướng Dân tộc học/Nhân học tôn giáo. Có lẽ vì đề tài nhạy cảm nên tác giả tránh không giải quyết vấn đề đúng/sai ở việc tìm cốt ng-ời âm, mà chỉ xem xét quan niệm và thái độ của xã hội đối với việc này nh- thế nào, với khu vực khảo sát là báo chí. Bài viết này không phải là một tổng quan tài liệu, mà bằng cách tiếp cận văn bản học, tác giả đã khám phá và nêu lên những nhận xét khá tinh tế, xác đáng về quá trình chuyển đổi cách nhìn nhận của xã hội đối với một vấn đề tín ngưỡng rất nhạy cảm; đồng thời cũng phản ánh quá trình phát triển của tôn giáo ở Việt Nam trong thời gian qua.

Nhìn lại 5 bài viết của 5 tác giả, có thể rút ra bài học và ý nghĩa gì?

Điều dễ dàng nhận thấy, cơ sở cho một bài hay là phải dựa trên nền tảng của nghiên cứu cơ bản. Ngoài bài viết của GS. TS. Phan Hữu Dật chủ yếu dựa vào vốn tri thức tích lũy, các bài còn lại đều được chất lọc hoặc từ công trình nghiên cứu cấp bộ, hoặc từ luận án tiến sĩ hay luận văn thạc sĩ.

Quan sát tuổi của các tác giả, và nếu tính mỗi thế hệ khoa học khoảng 10 năm, trong kỳ tuyển chọn này, ngành Dân tộc học/Nhân học của nước ta có tới “tứ đại đăng khoa”, tức bốn thế hệ cùng hiển danh. Có thể nói, đây là một dấu hiệu của phúc lộc. Điều đó góp phần chứng minh sự phát triển của ngành khoa học này và việc chuyển từ Dân tộc học sang Nhân học ở Việt Nam diễn ra khá ngoạn mục!